TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **41**/2025/DS- ST
Ngày: 09/4/2025
V/v: *Tranh chấp hợp đồng tín dụng*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà **Đặng Thị Huệ**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Việt Thành
2. Ông Huỳnh Văn Nhân

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông **Trương Vũ Linh** – Thư ký viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Bình Thủy tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 394/2025/TLST- DSST ngày 18 tháng 11 năm 2024 về việc tranh chấp *"Hợp đồng tín dụng"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2025 QĐST-DS ngày 05/3/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 41/2025/QĐST-DS ngày 20/3/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP H1 **(**M**)**
Địa chỉ: E N, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.
Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hoàng L – Tổng giám đốc.
Đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Trung K (có mặt)
Địa chỉ liên hệ: 112A3, T, phường C, quận N, thành phố Cần Thơ.
Bị đơn: Ông Phan Thanh S, sinh năm 1990 (vắng mặt)
Địa chỉ: Số C, L, khu V, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết –đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 05/01/2022, Ngân hàng TMCP H1 – Chi nhánh cần Thơ – Phòng G có ký kết hợp đồng tín dụng với ông Phan Thanh S, theo đó Ngân hàng cho ông S vay số tiền 280 triệu đồng, lãi suất 16%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Phương thức trả chia thành 60 kỳ, trả gốc lãi hàng tháng theo dư nợ gốc thực tế giảm dần. Ngoài ra Ngân hàng còn phát hành thẻ tín dụng 15.000.000 đồng cho ông S, mục đích vay vốn chi tiêu cá nhân. Trong quá trình sử dụng thẻ, ông Phan Thanh S đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc, lãi theo thỏa thuận đã ký. Tính đến ngày 19/3/2025 ông S còn nợ Ngân hàng M tổng số tiền gốc lãi là 308.602.195 đồng, trong đó hợp đồng cho vay số 06/2022 là 290.921.149 đồng và nợ thẻ tín

dụng 17.681.046 đồng. Nay nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ông S phải thanh toán 02 khoản nợ nêu trên và tiền lãi phát sinh cho đến khi trả dứt nợ.

Phía bị đơn – ông Phan Thanh S đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do vậy Tòa án tiến hành thủ tục tố tụng để đưa vụ án ra xét xử vắng mặt đối với bị đơn theo quy định.

***Tại phiên tòa*;**

Bị đơn vắng mặt.

Đại diện nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về việc buộc bị đơn phải thanh toán nợ gốc, lãi theo hợp đồng tín dụng và hợp đồng phát hành thẻ tín dụng tạm tính đến ngày 09/4/2025 tổng cộng là 311.177.409 đồng (trong đó tiền gốc và lãi theo hợp đồng cho vay số 06/2022 là 293.102.676 đồng và hợp đồng thẻ tín dụng ngày 22/01/2022 gốc và lãi là 11.590.696 đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ kết quả được thẩm tra công khai tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành niêm yết các Thông báo triệu tập đối với bị đơn theo quy định. Nay căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, căn cứ các thủ tục tố tụng đã được tiến hành hợp lệ Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt đối với bị đơn là hoàn toàn phù hợp.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Đây tranh chấp dân sự về hợp đồng tín dụng, giữa pháp nhân với cá nhân. Tranh chấp này do Bộ luật dân sự, Luật các tổ chức tín dụng điều chỉnh. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại quận B, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn phải trả tiền gốc, lãi, theo hợp đồng tín dụng đã ký:

Tài liệu và các chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện ngày 05/01/2022, thông qua hợp đồng tín dụng và hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng, nguyên đơn có cho bị đơn vay tiền gốc theo hợp đồng cho vay số 06/2022 với số tiền gốc là 280.000.000 đồng, thời hạn 60 tháng và thẻ tín dụng hạn mức 15.000.000 đồng, hình thức vay tín chấp, không có tài sản bảo đảm. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông S không thanh toán được tiền gốc, lãi đúng thời hạn thỏa thuận, nên kể từ ngày 16/5/2023 các khoản vay của ông S đã chuyển sang nợ quá hạn. Vì vậy nguyên đơn yêu cầu chấm dứt hợp đồng tín dụng trước hạn và khởi kiện yêu cầu ông S thanh toán các khoản nợ gốc, lãi chưa thanh toán là có căn cứ để chấp nhận.

Tiền gốc, lãi bị đơn còn nợ nguyên đơn tính đến ngày 09/4/2025 tổng cộng là 311.177.409 đồng. Trong đó hợp đồng cho vay số 06/2022 nợ gốc là 209.995.000 đồng, nợ lãi trong hạn 74.181.518 đồng, nợ lãi quá hạn 8.926.158 đồng; Hợp đồng thẻ tín dụng ngày 22/01/2022 nợ gốc là 11.590.696 đồng, nợ lãi trong hạn 5.956.740 đồng, lãi quá hạn 527.297 đồng..

Ngoài số tiền phải trả nêu trên, phía bị đơn vẫn phải tiếp tục thanh toán cho nguyên đơn tiền gốc và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi trả dứt nợ.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn phải chịu án phí trên số tiền phải trả cho nguyên đơn.

Nguyên đơn được chấp nhận yêu cầu nên được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào**:**

Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 39; 228 và Điều 271 Bộ luật tố tụng dân sự.

Điều 466 Bộ luật dân sự.

Các Điều Từ 90 đến 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

- Buộc ông Phan Thanh S phải có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn – Ngân hàng TMCP H1 (M) số tiền gốc và lãi tính đến ngày 09/4/2025 tổng cộng là 311.177.409 đồng (Ba trăm mười một triệu, một trăm bảy mươi bảy ngàn, bốn trăm lẻ chín đồng)

Kể từ ngày 10/4/2025, phía bị đơn vẫn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng, hợp đồng phát hành thẻ đã ký với nguyên đơn, cho đến khi trả dứt nợ.

2/ Án phí dân sự sơ thẩm:

- Bị đơn phải chịu: 15.559.000 đồng (mười lăm triệu, năm trăm năm mươi chín ngàn đồng).

- Nguyên đơn được nhận lại 7.252.289 đồng tiền tạm ứng án phí đã đóng theo Biên lai thu số 0001236 ngày 06/11/2024 tại Chi cục thi hành án quận Bình Thủy.

Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật

Thi hành án dân sự; Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Bình Thủy;
- VKSND TPCT;
- TAND TPCT;
- THA Q Bình Thủy
- Lưu hồ sơ

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Huệ